

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành mức thu tiền sử dụng khu vực biển đối với
từng hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển
trên địa bàn tỉnh năm 2019**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Biển Việt Nam ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21/5/2014 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển;

Căn cứ Nghị định số 35/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước trong Khu kinh tế, Khu công nghệ cao;

Căn cứ Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP và Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 198/2015/TTLT-BTC-BTNMT ngày 07/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định phương pháp tính, phương thức thu, chế độ quản lý và sử dụng tiền sử dụng khu vực biển;

Căn cứ Thông tư số 89/2017/TT-BTC ngày 23/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 35/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước trong Khu kinh tế, Khu công nghệ cao;

Trên cơ sở ý kiến của Thường trực HĐND tỉnh tại Công văn số 65/HĐND-KTNS ngày 25/02/2019 về việc mức thu tiền sử dụng khu vực biển đối với hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển trên địa bàn tỉnh năm 2019;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 368/STC-QLGCS ngày 30/01/2019 về việc ban hành mức thu tiền sử dụng khu vực biển đối với từng hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển trên địa bàn tỉnh năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành mức thu tiền sử dụng khu vực biển đối với từng hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển trên địa bàn tỉnh năm 2019, như sau:

1. Nhóm 1: Sử dụng khu vực biển để khai thác năng lượng gió, sóng, thủy triều, dòng hải lưu: 3.000.000 đồng/ha/năm;

2. Nhóm 2: Sử dụng khu vực biển để xây dựng hệ thống ống dẫn ngầm, lắp đặt cáp viễn thông, cáp điện: 4.000.000đồng/ha/năm;

3. Nhóm 3: Sử dụng khu vực biển để xây dựng các công trình nổi, ngầm, đảo nhân tạo, công trình xây dựng dân dụng trên biển, các hoạt động lấn biển: 5.000.000 đồng/ha/năm;

4. Nhóm 4: Sử dụng khu vực biển để làm vùng nước cảng biển, cảng nổi, cảng dầu khí và các cảng, bến khác (gồm: vùng nước trước cầu cảng, vùng quay trở tàu, khu neo đậu, khu chuyển tải, vùng đón trả hoa tiêu, vùng kiểm dịch; vùng để xây dựng luồng cảng biển và các công trình phụ trợ khác), vùng nước phục vụ hoạt động cơ sở sửa chữa, đóng mới tàu biển, xây dựng cảng cá, bến cá; vùng nước phục vụ hoạt động vui chơi, giải trí, đón trả khách, khu neo đậu, trú nghỉ đêm của tàu thuyền du lịch; thăm dò, khai thác khoáng sản, khai thác nước biển làm mát cho các nhà máy; trục vớt hiện vật, khảo cổ: 6.000.000 đồng/ha/năm;

5. Nhóm 5: Sử dụng khu vực biển để đổ thải bùn nạo vét: 7.500.000 đồng/ha/năm;

6. Nhóm 6: Các hoạt động sử dụng khu vực biển khác: 3.000.000 đồng/ha/năm.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ mức thu tiền sử dụng khu vực biển đối với từng hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển ban hành tại Điều 1 Quyết định này và Quyết định giao khu vực biển của cấp có thẩm quyền, cơ quan Thuế xác định và thông báo số tiền sử dụng khu vực biển đối với từng dự án cụ thể của tổ chức, cá nhân được giao khu vực biển theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi, Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan tiến hành rà soát, kiểm tra các trường hợp thuê sử dụng mặt nước khu vực biển trước và sau ngày 15/7/2014 (ngày Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21/5/2014 của Chính phủ có hiệu lực thi hành) tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định giao khu vực biển và cung cấp thông tin đến cơ quan Thuế thực hiện việc truy thu tiền thuê mặt nước và thu tiền sử dụng khu vực biển theo quy định.

3. Trong quá trình thực hiện Thông tư Liên tịch số 198/2015/TTLT-BTC-BTNMT ngày 07/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định phương pháp tính, phương thức thu, chế độ quản lý và sử dụng tiền sử dụng khu vực biển và Quyết định này; nếu phát sinh vướng mắc thì các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố kịp thời phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính và Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi để phối hợp xử lý. Trường hợp vượt quá thẩm quyền, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính và Cục Thuế tỉnh nghiên cứu, tham mưu đề xuất UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tư pháp; Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND các huyện: Lý Sơn, Bình Sơn, Mộ Đức, Đức Phổ, thành phố Quảng Ngãi; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Các Bộ: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/cáo);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP (NL), KT, TH, CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TNlesang38.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Ngọc Căng